

Bản án số: 107/2021/HSST

Ngày: 26-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Đặng Công Ba

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa:
Ông Thái Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2021/TLST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 và và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2021/HSST- QĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Thụy Thái T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT: Tổ 32 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Phòng 402, Khu L Chung cư K, Đường K, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ;

Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Trọng T và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn T và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D**. Địa chỉ trụ sở: Phố Trung Sơn, Tỉnh lộ 510, Thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Trọng T, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị H. Sinh năm: 1986. Nơi cư trú: Khu tập thể Thông tấn xã Việt Nam, ngõ 8 đường B, quận H, thành phố Hà Nội. Theo giấy ủy quyền ngày 15/9/2020 của Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D. Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D là loại hình doanh nghiệp do 6 cổ đông là cá nhân tham gia góp vốn, Công ty được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800702548, đăng ký lần đầu ngày 05/8/2002. Đăng ký thay đổi lần thứ 15, ngày 31/12/2019. Công ty có cửa hàng tại Trung tâm thương mại Vincom Plaza N, số 910A đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Cửa hàng Delta Vincom Plaza N được Sở kế hoạch đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh số: 00011 ngày 23.9.2019.

Ngày 25/8/2019, Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D ký hợp đồng thuê việc với Hoàng Thụy Thái T, đến ngày 25/10/2019, Công ty ký hợp đồng lao động và ký quyết định tiếp nhận nhân sự chính thức đối với Hoàng Thụy Thái T với loại hợp đồng lao động: xác định thời hạn, thời hạn hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày 25/10/2019 đến ngày 24/10/2020, chức danh cửa hàng trưởng cửa hàng Delta Vincom Plaza N, Đà Nẵng. Theo hợp đồng Hoàng Thụy Thái T - Cửa hàng trưởng phải chấp hành nội quy và bản mô tả công việc của Công ty, sự

phân công của Tổng giám đốc hoặc người được ủy quyền và người quản lý trực tiếp. Nội quy Công ty quy định đối với cửa hàng trưởng: “Cửa hàng trưởng phải tổ chức thực hiện đúng vai trò quản lý để đạt hiệu quả công việc và không được có thái độ bao che cho nhân viên bán hàng trong các lỗi vi phạm, nếu có sẽ bị xem xét đến vai trò điều hành. Nộp tiền bán hàng trực tiếp vào tài khoản Công ty, không để tiền mặt tại cửa hàng quá 10.000.000 đồng và thời gian nộp tiền không quá 7 ngày kể từ ngày nộp tiền gần nhất (cửa hàng trưởng niêm phong tiền tại kết, không mang ra khỏi cửa hàng hoặc bỏ vào tài khoản cá nhân khi chưa nộp tiền vào tài khoản Công ty)”.

Quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao với chức danh là cửa hàng trưởng thời gian đầu bị cáo đã chấp hành tốt nội quy của Công ty, đến gần cuối tháng 6/2020 cụ thể là từ ngày 26/6/2020 đến ngày 28/6/2020 doanh thu cộng dồn của cửa hàng là 28.155.255 đồng, số tiền bị cáo chưa nộp mà để tại kết của cửa hàng, tiếp đến từ ngày 01/7/2020 đến 07/7/2020 cửa hàng phát sinh thêm doanh thu 56.461.634 đồng. Tổng cộng 2 lần phát sinh doanh thu là 84.616.634 đồng, bị cáo không nộp vào tài khoản Công ty theo quy định mà mang về nhà trả nợ cho các khoản vay của chồng là Nguyễn Văn T và chi tiêu cá nhân.

Ngày 09/7/2020, kế toán Công ty phát hiện bị cáo nộp thiếu tiền doanh thu của cửa hàng và có nhắc nhở nhưng bị cáo không nộp. Tính đến ngày 31/7/2020 bị cáo đã xác định tổng doanh thu bị cáo chưa nộp vào Công ty theo quy định và chiếm đoạt với số tiền là 85.027.234 đồng. Ngày 15/9/2020, đại diện giám sát bán hàng của Công ty làm việc với bị cáo xác định doanh thu bị cáo chưa nộp vào Công ty là 82.803.234 đồng sau khi trừ các chi phí của cửa hàng như chi tiền văn phòng phẩm 380.000đồng, trích tiền thưởng nóng 1.600.000đồng, tiền doanh thu 244.000đồng. Ngày 23/7/2021, Cơ quan điều tra làm việc với bà Phạm Thị H - người đại diện theo ủy quyền của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D xác định: Sau khi trừ các khoản lương 4.872.758đồng, tiền chi thưởng nóng dư 200.000đồng thì bị cáo chiếm đoạt của Công ty là: 78.130.476 đồng. Ngày 10/11/2021 bị cáo đã nộp 10.000.000đồng để bồi thường thiệt hại

theo phiếu thu số 0975 ngày 10/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà

Tang vật thu giữ: không.

Về phần dân sự: Bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả cho Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D số tiền 10.000.000đồng theo phiếu thu số 0975 ngày 10/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà.

Tại bản cáo trạng số:86/CT- VKS ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hoàng Thụy Thái T về tội “Tham ô tài sản” theo Khoản 1 Điều 353 của Bộ luật hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Thụy Thái T phạm tội “Tham ô tài sản”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 353; điểm b, n, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS xử phạt Hoàng Thụy Thái T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự tuyên Buộc bị cáo Hoàng Thụy Thái T phải hoàn trả cho Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D số tiền 78.130.476 đồng.

Tiếp tục quy trừ số tiền 10.000.000đồng mà bị cáo đã nộp tại biên lai số 0975 ngày 10/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà để đảm bảo việc thi hành án

Bị cáo Hoàng Thụy Thái T thừa nhận hành vi phạm tội của mình là trong thời gian làm cửa hàng trưởng tại Cửa hàng Delta Vincom Plaza N thuộc Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D, bị cáo có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để chiếm đoạt số tiền 85.027.234 đồng do bị cáo được quản lý. Sau khi trừ đi các khoản tiền công ty phải thanh toán cho bị cáo khi thanh lý hợp đồng lao động thì còn lại số tiền 78.130.476 đồng bị cáo vẫn chưa hoàn trả cho công ty. Ngày 10/11/2021 bị cáo đã nộp 10.000.000đồng để bồi thường thiệt hại theo phiếu thu số 0975 ngày 10/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn

Trà. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà truy tố, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử bị cáo về tội “Tham ô tài sản” theo Khoản 1 Điều 353 của BLHS thì bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải, mong HĐXX xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D vắng mặt tại phiên tòa nhưng tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Trong thời gian làm việc Cửa hàng Delta Vincom Plaza N thuộc Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D với chức vụ là cửa hàng trưởng bị cáo đã lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao để chiếm đoạt doanh thu bán hàng của Công ty mà mình có trách nhiệm quản lý với số tiền 85.027.234 đồng. Sau khi trừ đi các khoản tiền công ty phải trả cho bị cáo đến nay số tiền bị cáo chiếm đoạt của công ty là 78.130.476 đồng. Công ty yêu cầu bị cáo có trách nhiệm phải hoàn trả số tiền 78.130.476 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Hoàng Thụy Thái T với chức danh là cửa hàng trưởng Cửa

hàng Delta Vincom Plaza N thuộc Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D theo hợp đồng lao động số: 190812140 ngày 25/10/2019. Từ ngày 26.6.2020 đến ngày 07/7/2020, lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao bị cáo đã chiếm đoạt doanh thu bán hàng của Công ty mà mình có trách nhiệm quản lý với số tiền là 85.027.234 đồng. Sau khi trừ đi các khoản tiền công ty phải thanh toán cho bị cáo khi thanh lý hợp đồng lao động thì còn lại số tiền 78.130.476 đồng bị cáo vẫn chưa hoàn trả cho công ty. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo về tội “Tham ô tài sản” theo Khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo là người có chức vụ quyền hạn trong các doanh nghiệp, tổ chức ngoài Nhà nước đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của tổ chức kinh tế và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D. Tuy nhiên cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết quy định tại điểm b, n, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt do bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị cáo là phụ nữ đang có thai. Bị cáo có ông ngoại được công nhận là liệt sĩ, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo tại địa phương

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt nhưng thể hiện tại hồ sơ vụ án yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 78.130.476 đồng đã chiếm đoạt. Bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của bị hại là có căn cứ nên buộc bị cáo phải tiếp tục hoàn trả cho người bị hại số tiền 68.130.476 đồng là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Án phí HSST bị cáo Hoàng Thụy Thái T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng). Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thụy Thái T phạm tội “Tham ô tài sản”.

- Căn cứ Khoản 1, 6 Điều 353; Điểm b, n, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Thụy Thái T 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự tuyên:

Buộc bị cáo Hoàng Thụy Thái T hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt cho Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D số tiền 78.130.476 đồng sau khi trừ khi số tiền bị cáo đã nộp 10.000.000đồng. Số tiền còn lại bị cáo phải hoàn trả cho Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao D 68.130.476 đồng.

Tiếp tục quy trừ số tiền 10.000.000đồng do bị cáo Thanh nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà theo phiếu thu số số 0975 ngày 10/11/2021 để đảm bảo việc thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Hoàng Thụy Thái T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí DSST bị cáo Hoàng Thụy Thái T phải chịu 3.406.000đồng (Ba triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết

